

Số: 106 /TGĐ-NS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

I/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Kinh tế – xã hội Việt Nam năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ.

Tuy vậy, nền kinh tế Việt Nam trong năm qua đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội. Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2022 tăng 8,02%, đạt mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 do nền kinh tế đã khôi phục trở lại. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 10,6%; nhập khẩu tăng 8,4%.

**Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh của Vinacontrol
Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã kiểm toán năm 2022**

STT	Chỉ tiêu	2022 (đồng) Đã kiểm toán	2021 (đồng) Đã kiểm toán	2022/2021 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	358.801.746.496	367.527.482.905	97,63%
2.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (hợp nhất)	635.511.560.967	589.910.480.928	107,73%
3.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (tổng hợp)	326.606.006.132	293.535.736.191	111,27%
4.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (hợp nhất)	48.496.280.324	39.329.974.423	123,31%
5.	Lợi nhuận khác	(707.265.453)	(156.280.111)	
6.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (hợp nhất)	47.789.014.871	39.173.694.312	121,99%
7.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (tổng hợp)	41.087.363.050	36.105.768.034	113,80%
8.	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	37.611.162.860	30.536.764.883	123,17%
9.	Lợi nhuận sau thuế (tổng hợp)	36.502.821.845	32.529.770.196	112,21%

Sau 02 năm bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol đã đạt mức tăng trưởng cao với doanh thu về cung cấp dịch vụ năm 2022 đạt 635,51 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 48,50 tỷ đồng, tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước lần lượt là 7,73% và 23,31% (theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022).

Năm 2022, trong số 78 nhóm mặt hàng/dịch vụ được thống kê, có 37 nhóm mặt hàng tăng doanh thu, 34 mặt hàng giảm doanh thu so với cùng kỳ. Trong đó, số mặt hàng/dịch vụ mới mang lại doanh thu tuy chưa cao như các mặt hàng/dịch vụ truyền thống nhưng có tốc độ tăng trưởng nhanh và nhiều tiềm năng trong tương lai như Viên nén gỗ, Viên nén mùn cưa; Trang thiết bị y tế; Chứng nhận nông nghiệp hữu cơ.

Năm 2022 ghi nhận sự sụt giảm doanh thu các nhóm mặt hàng Kiểm tra nhà nước là Phế liệu nhập khẩu (giảm 16,17%), Dệt may (giảm 3,09%), Kiểm định lương bồn (giảm 43,21%) so với cùng kỳ. Các nhóm mặt hàng khác như ATVSTP, LPG, Phân bón, Thức ăn chăn nuôi, Thép, MMTB cũ có sự tăng trưởng tốt về doanh thu. Trong đó, dịch vụ kiểm tra ATVSTP tăng mạnh 32,25% so với 2021. Tuy doanh thu mỗi vụ giảm do chủ yếu kiểm tra giấy tờ nhưng Vinacontrol đã cung cấp thêm dịch vụ công bố hợp quy và tạo ra nguồn doanh thu tốt. Các nhóm mặt hàng mới như: Chứng nhận hợp quy thức ăn thủy sản, Chứng nhận VietGAP và Nông nghiệp hữu cơ; Kiểm định trang thiết bị y tế ghi nhận doanh thu tốt, cho thấy việc mở rộng các mặt hàng mới là cần thiết để duy trì mức doanh thu của nhóm dịch vụ phục vụ QLNN của Vinacontrol cũng như tiếp cận được nhiều doanh nghiệp để khai thác các dịch vụ liên quan khác.

Đối với công tác đấu thầu, năm 2022 vẫn tiếp tục khó khăn do các đối thủ cạnh tranh ngày càng hạ giá dịch vụ. Trong năm, Vinacontrol trúng thầu được 31 dự án/gói thầu, trên tổng số 52 dự án/gói thầu đã tham gia. Trị giá trúng thầu đạt 53,32 tỷ đồng, tương đương 118,48% so với kế hoạch đề ra. Năm qua, Vinacontrol cũng đã phát triển được một số khách hàng/dự án mới như Nhà máy Nhiệt điện (NMNĐ) Nghi Sơn 2, NMNĐ BOT Hải Dương, Công ty Đông Dương, NMNĐ Ninh Bình...

Năm 2022 là một năm thành công đối với hoạt động giám định theo ủy thác nước ngoài với doanh thu tăng 2,02% so với cùng kỳ năm trước, đạt 32,11 tỷ đồng. Trong đó đáng khích lệ nhất là tăng trưởng mạnh trở lại của hoạt động giám định theo ủy thác của KSO SCISI Indonesia, tăng 24,54% so với cùng kỳ; nguồn doanh thu mới từ đối tác KCL Hàn Quốc; đồng thời hoạt động giám định bông theo ủy thác của Cargo Control Germany và các Đơn vị khác tiếp tục được duy trì. Đây là kết quả của việc kiên trì theo đuổi, chăm sóc và có các đối sách phù hợp để cùng đối tác vượt qua khó khăn.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2022:

+ *Vinacontrol Hà Nội:* Sau 02 năm nghiên cứu phát triển, Vinacontrol Hà Nội đã triển khai loại hình dịch vụ mới: kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật cho trang thiết bị y tế và giám định dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng tại nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...), đem lại nguồn doanh thu khá quan, quảng bá hình ảnh của Tập đoàn Vinacontrol tới các khách hàng trong và ngoài nước. Năm 2022, Vinacontrol Hà Nội đạt doanh thu 66,69 tỷ đồng, bằng 113,3% so với năm 2021.

+ *Vinacontrol Hải Phòng:* Kết thúc năm tài chính 2022, doanh thu VNC Hải Phòng đạt 60,71 tỷ đồng, bằng 107,2% năm 2021. Dịch vụ chứng nhận và kiểm tra nhà nước tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị (chiếm 42,62% trên tổng doanh thu).

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Trong số 10 mặt hàng chủ lực của Vinacontrol Quảng Ninh có 4 mặt hàng tăng và 6 mặt hàng giảm. Doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện luôn chiếm tỷ trọng lớn trên 40% trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị đã sụt giảm mạnh từ năm 2021 (chỉ bằng 76% so với 2020). Năm 2022 do Đơn vị chưa ký được nhiều Hợp đồng mới với khách hàng nên tiếp tục giảm nhẹ, đạt 22,2 tỷ đồng, bằng 98% so với năm 2021. Tổng doanh thu Đơn vị năm 2022 đạt 53,17 tỷ đồng, bằng 92,5% so với năm 2021.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: 2022 là năm thứ hai liên tiếp Vinacontrol Đà Nẵng hoàn thành kế hoạch doanh thu trước khi kết thúc năm tài chính với doanh thu 09 tháng đầu năm đạt 106,6% so với kế hoạch.

Mặt hàng dăm gỗ tăng mạnh 23,2% so với năm 2021 với doanh thu đạt 66,46 tỷ đồng (bao gồm thuốc và vật tư khử trùng). Mặt hàng tiềm năng viên nén gỗ tăng trưởng mạnh 78% và mặt hàng than có mức tăng trưởng đột biến gần 700% do chính sách mua khoáng sản để hỗ trợ trả nợ công của chính phủ Việt nam đối với Lào, góp phần đưa doanh thu Vinacontrol Đà Nẵng đạt mức tăng trưởng ấn tượng. Năm 2022, Đơn vị đạt 100,24 tỷ đồng doanh thu, tăng 29,3% so với năm 2021.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Là Đơn vị có thị trường lớn nhất cả nước nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt và quyết liệt từ các tổ chức giám định, chứng nhận, thử nghiệm trong và ngoài nước, Vinacontrol Hồ Chí Minh luôn nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng đồng thời liên tục nghiên cứu, phát triển dịch vụ mới. Năm 2022, doanh thu Vinacontrol Hồ Chí Minh đạt 286,43 tỷ đồng, chiếm 44,88% trên tổng doanh thu toàn Tập đoàn và tăng nhẹ 1,8% so với năm 2021.

Trong ngành điều, Đơn vị vẫn giữ vững vị thế là đơn vị giám định hàng đầu tuy nhiên do ảnh hưởng của lạm phát, xung đột Nga-Ukraine và chính sách "Zero Covid" của Trung Quốc dẫn đến giảm lượng hạt điều nhân xuất khẩu đi các thị trường chủ lực như Mỹ, Châu Âu và Trung Quốc, dẫn đến doanh thu giám định điều giảm 20% so với năm 2021 (đạt trên 81 tỷ đồng). Đứng thứ 2 về doanh thu là giám định than, máy móc thiết bị và dăm gỗ (trên 14 tỷ đồng). Doanh thu giám định dăm gỗ tăng đột biến nhờ lượng xuất khẩu tăng mạnh và giám định viên nén gỗ có nhiều tiềm năng phát triển.

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol (Vinacontrol CE)*: Năm 2022, doanh thu Vinacontrol CE đạt 59,85 tỷ đồng, bằng 121,2% so với năm 2021. Trong đó dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm và kiểm định an toàn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị.

+ *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol (Vinacontrol VIECA)*: Năm 2022, doanh thu của Vinacontrol VIECA đạt 4,90 tỷ đồng, tăng 51,8% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân của việc tăng trưởng mạnh do các Hợp đồng được Công ty ký từ trước dịch Covid bắt đầu được thực hiện, đem lại nguồn doanh thu cho Đơn vị.

- Năm 2022, Vinacontrol dự kiến tạm ứng cổ tức là 15%.

II/ Tình hình tài chính:

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.47	1.94	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2.40	1.91	Lần	$\frac{MS100-MS140}{MS310}$
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	22.89	30.42	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	29.68	43.73	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	94.73	153.08	Lần	$\frac{MS11}{MS140}$
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.77	1.61	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	5.92	5.18	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	13.59	11.94	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.48	8.31	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.63	6.67	%	MS30/MS10

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Tình hình kinh doanh đã phát triển mạnh sau đại dịch Covid-19, doanh thu thuần năm 2022 của Vinacontrol đạt 635,51 tỷ đồng, tăng 7,73% so với năm 2021. Tổng tài sản 358,8 tỷ đồng giảm so với năm 2021 là 2,37%. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) lần lượt là 13,59% và 10,48%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó.

2.2. Tình hình nợ phải trả, phải thu:

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động. Đồng thời nợ dài hạn năm 2022 giảm mạnh so với năm 2021 do Công ty đã trả hết nợ vay trung hạn với Ngân hàng.

Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

III/ Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý của Vinacontrol năm 2022:

Năm 2022, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

1. Công tác bộ máy tổ chức, quản trị nhân sự:

- Đăng ký hoạt động giám định đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực giám định chất lượng, sản phẩm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP.

- Kiện toàn hệ thống quản trị nội bộ: Ban hành Quy chế thi chức danh, tiêu chuẩn chức danh sửa đổi; Sửa đổi một số nội dung trong Quy chế lương; Ban hành Thang bảng lương mới năm 2022.

- Thành lập Ban chuyên đổi số, Ban Nghiên cứu và phát triển Tập đoàn.

- Thành lập các phòng, khu vực trực thuộc các Ban tại Vinacontrol Hồ Chí Minh với mục đích phân cấp để quản trị nhân lực, chuyên sâu khai thác, quản lý và đáp ứng nhu cầu thực tế ngày càng nhiều loại hình/mặt hàng tại các Ban.

2. Phát triển thị trường:

Năm 2022 là năm Tập đoàn Vinacontrol kỷ niệm 65 năm thành lập. Các đơn vị trong Tập đoàn đã có nhiều hoạt động hướng đến dấu mốc quan trọng này. Đây cũng là dịp Vinacontrol đẩy mạnh hoạt động truyền thông quảng bá đa phương thức về hình ảnh, uy tín thương hiệu và các dịch vụ của Vinacontrol đến khách hàng, đối tác cả trong và ngoài nước:

- Xúc tiến hợp tác và đi đến ký kết nhiều khung thỏa thuận hợp tác/ ghi nhớ hợp tác chính thức với các đối tác trong và ngoài nước cho các lĩnh vực truyền thông và các lĩnh vực mới, mô hình kinh doanh mới có tiềm năng phát triển lớn trong tương lai. Các đối tác đã ký thỏa thuận với Vinacontrol bao gồm Overseas Merchandise Inspection (OMIC) – Nhật Bản, Nippon Kaiji Kentei Việt Nam (VNKK) – Nhật Bản, Asia Investment, Development & Construction Sole Co., Ltd. (AIDC) – Lào Admiral Testing Service Inc (ATSI) – Philippine, Tổng Công ty Thép Việt Nam.

- Tại thị trường trong nước, Tập đoàn và các đơn vị tiếp tục duy trì, đẩy mạnh việc hợp tác, cung cấp dịch vụ đến khách hàng. Đồng thời tiếp tục theo đuổi chiến lược chú trọng tiếp cận các tổng Công ty lớn, các doanh nghiệp tiêu biểu của Việt Nam, doanh nghiệp FDI, và tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng thông qua các cơ quan quản lý, các hiệp hội, các tổ chức xúc tiến thương mại.

- Sau khi các hạn chế đi lại do Covid được gỡ bỏ, Vinacontrol đã nổi lại các vụ giám định tại nước xuất khẩu, cử giám định viên sang thực hiện giám định máy móc thiết bị cũ tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan...; Cử đoàn cán bộ sang nghiên cứu đánh giá khả thi về phát triển dịch vụ đánh giá sự phù hợp tại Lào; triển khai dịch vụ giám định than

tại Lào; triển khai dịch vụ giám định trước khi xuất hàng cho mặt hàng gạo xuất đi Philippine; và nhiều dịch vụ khác thực hiện tại các quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á.

3. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT5 và PT7. Trong năm 2022, Vinacontrol mở rộng nhiều dịch vụ: giám định viên nén gỗ, kiểm định trang thiết bị y tế, giám định máy móc dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng tại nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc). Trong đó một số mặt hàng đã mang lại doanh thu khả quan, được khách hàng đánh giá cao và tin tưởng sử dụng dịch vụ như: giám định viên nén gỗ, giám định máy móc dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng tại nước ngoài (VNC Hà Nội). Dịch vụ kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật cho trang thiết bị y tế được triển khai khai thác trên toàn Tập đoàn từ đầu năm 2022 đã đem lại kết quả khả quan.

4. Nâng cao năng lực, mở rộng thị trường dịch vụ thử nghiệm:

Năm 2022, Vinacontrol đã có sự quan tâm đầu tư mạnh mẽ đối với các dự án đầu tư máy móc thiết bị nhằm tăng cường hàm lượng kỹ thuật công nghệ trong dịch vụ. Trong đó, các phòng thí nghiệm không chỉ được quan tâm thúc đẩy đầu tư củng cố năng lực và chất lượng dịch vụ mà còn khởi động nhiều dự án hợp tác tìm kiếm nguồn lực từ bên ngoài. Căn cứ thực tế thị trường và trên cơ sở đánh giá hiệu quả đầu tư nên năm 2022, các Đơn vị không đầu tư dàn trải mà tập trung đầu tư trọng tâm để đảm bảo duy trì các lĩnh vực đã có nền tảng.

5. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2022:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,14 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,84 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	1,64 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	1,27 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,23 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh:	2,49 tỷ đồng
Vinacontrol Chứng nhận:	1,57 tỷ đồng

IV/ Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2023:

Năm 2023, Vinacontrol tập trung vào xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Nhiệm vụ chung:

- Đầu tư cho chuyển đổi số: Tích hợp và đẩy mạnh áp dụng công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động của Tập đoàn, tận dụng các công nghệ để thay đổi căn bản cách thức vận hành, mô hình kinh doanh và cung cấp các giá trị mới cho khách hàng, cũng như tăng tốc các hoạt động kinh doanh.

- Tập trung nghiên cứu và phát triển các loại hình/dịch vụ mới.

2. Công tác thị trường:

Công tác thị trường trong năm 2023 tập trung vào các nhiệm vụ.

- Tăng trưởng doanh thu kinh doanh dịch vụ năm 2023 tăng 3% so với cùng kỳ năm trước, thông qua các giải pháp:

+ Tăng cường chia sẻ, khai thác các pháp nhân, năng lực mà các đơn vị trong Tập đoàn đã phát triển được để bán chéo tới nguồn khách hàng tiềm năng sẵn có.

+ Tiếp tục phát triển khách hàng/ thị trường thông qua hoạt động đấu thầu.

+ Tập trung giữ vững doanh thu đối với các mặt hàng, khách hàng truyền thống; Quản lý hiệu quả các dự án đã ký kết với khách hàng/đối tác; Quản lý hiệu quả các dự án ủy thác nước ngoài; Kịp thời ứng phó với biến động thị trường và sẵn sàng đồng hành, chia sẻ khó khăn cùng khách hàng, đối tác nhằm duy trì tốt các khách hàng, đối tác, dự án đã khai thác được.

+ Tiếp cận và khai thác thêm các khách hàng mới. Đặt mục tiêu tổng lượng khách hàng phục vụ tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

+ Xúc tiến triển khai các thỏa thuận hợp tác đã ký kết trong năm 2022 và xúc tiến việc ký kết văn bản khung để đưa vào triển khai chính thức các hoạt động hợp tác đã thương thảo trong năm 2022 như hợp tác với đối tác KCL Hàn Quốc, hợp tác cùng Học viện Nông nghiệp Việt Nam, hợp tác cùng các đối tác giám định tại Trung Quốc.

+ Triển khai đề án cải tiến công tác truyền thông đã được phê duyệt tại Hội nghị Tổng kết công tác 2022 và Triển khai nhiệm vụ 2023.

- Nghiên cứu và phát triển làm nền tảng cho hoạt động kinh doanh của Vinacontrol trong các năm tới.

+ Đầu tư hoàn thiện các loại hình dịch vụ/mặt hàng truyền thống đang có thế mạnh và còn xu hướng phát triển về nhu cầu trong tương lai. Phát triển các dịch vụ bổ sung, dịch vụ gia tăng cho các dịch vụ có sẵn tạo thành các gói dịch vụ hoàn thiện.

+ Cập nhật những xu hướng của những mặt hàng mới có khả năng thay thế cho những mặt hàng hiện có trên thị trường hoặc các mặt hàng sắp được nhập khẩu về Việt Nam.

+ Phát triển các loại dịch vụ theo xu thế mới như chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý, kiểm định an toàn, kiểm định chất lượng để bán chéo tới nguồn khách hàng giám định sẵn có.

+ Phát động phong trào đổi mới sáng tạo và dành nguồn lực cho nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ, mô hình kinh doanh mới.

3. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng; Tuân thủ và hướng dẫn thực hiện theo các quy trình quản lý, các quy trình/phương pháp và các văn bản pháp quy của cơ quan quản lý Nhà nước.

+ Phối hợp với các Đơn vị nghiên cứu, phát triển các dịch vụ mới.

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Đẩy mạnh hoạt động marketing dịch vụ phòng thí nghiệm.



+ Tối ưu quản lý/quản trị: Tiết kiệm chi phí; Tăng khối lượng công việc và có ưu đãi với khách hàng gửi mẫu; Phát triển thêm các dịch vụ mới.

4. Quản trị nhân sự:

- Kiện toàn các quy chế/quy định công tác tổ chức cán bộ, tiến hành đánh giá, lựa chọn, duy trì và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý.

- Chú trọng xây dựng, duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự thực hiện các mặt hàng chủ lực của Tập đoàn. Tập trung và chủ động phối hợp, hỗ trợ Đơn vị thực hiện đào tạo và kiện toàn đội ngũ nhân sự kiểm định trang thiết bị y tế. Đây là mặt hàng các Đơn vị dự kiến phát triển trong năm 2023.

- Chuẩn hóa toàn bộ công việc tổ chức nhân sự cho phù hợp với tình hình mới và thống nhất theo ngành dọc từ Tập đoàn xuống Đơn vị.

5. Quản lý hoạt động tài chính, kế toán:

Năm 2023, công tác tài chính kế toán cần thực hiện những cải tiến như sau:

+ Lập các báo cáo tài chính tháng/quý kịp thời, chính xác.

+ Quản lý và sử dụng vốn kinh doanh, quỹ đầu tư phát triển để đầu tư nâng cao năng lực của Tập đoàn.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra các Đơn vị nhằm kiểm soát việc thực hiện cơ chế, quy chế và chế độ tài chính kế toán tại Đơn vị.

V/ Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Tiến Dũng